Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Nº 992

HANOI

	Cả Đông-pháp và Tàu, Nhật, Xiêm, Ai-lao, Cao-mên	Chỉ có Bắc-kỳ	Bắc-kỳ, Trung-kỳ và Ai-lao	Đông-Pháp và Thuộc-địa Pháp	Ngoại-quốc
Một năm	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00
Các làng và Các công sở	»	8..00	8..00	8..00	9..00	»
Sáu tháng	3..00	3..50	3..20	3..20	3..30	6..00
Ba tháng	1..50	1..75	1..60	1..60	1..65	3..00
Một tháng	0..50	0..60	0..55	0..55	0..60	1..00

Les abonnements partent du 1er et du 15 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.

4e page
- *Une seule insertion.* . . . . 0 $ 80 le c/m
- *Par contrat annuel*
- *Par centimètre et par insertion.* . . . . . 0 $ 15 le c/m

Réclame dans la 1re page. . . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. . . 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Việc tế-tự của ta

DU-LUẬN

(Tiếp theo)

Tuy nay thời-đại ngày một sáng-tỏ, tinh thần cổ-tế ngày một suy-kém, nhưng ta cần xét thời chính, ngu-dân không hẳn, cũng sung bài cổng hương-hoa. Thật là đám tự dặt-ra, con cớ nọ, nhà lý gì! Thế mà ở nước những cửa chính-thống ta vẫn ăn trên đồng-bào, không hiểu, nước thờ cổ, nào vẫn nhất là Nho-nghĩa sùng-bái tế-tự cũng cực.

Thờ-cúng của ta dùng trong việc tế-tự cũng là một điều hay, thành-thực mà có ý-nghĩa. Người đời nay chỉ vì không hiểu, không đọc sách cũng nhiều, bỏ cả không làm, lại là trái với tinh-thần của Nho-giáo, thật đáng tiếc. Nhưng cũng không thể vì thế mà cho rằng thờ-cúng là mê-tín, là dị-đoan, là không hợp với thời-đại, mà bỏ đi được. Thờ-cúng là một điều rất cần-thiết cho nhân-tâm, thế-đạo, không thể bỏ được. Ta thử xét xem:

Thờ-cúng là để tỏ lòng thành-kính, nhớ-tưởng đến người đã khuất, cũng như người còn sống, ta phải kính-trọng, phụng-dưỡng, thì người chết ta cũng phải thờ-phụng, tế-tự. Thờ-cúng là để tỏ lòng thành-kính, nhớ-tưởng đến người đã khuất, cũng như người còn sống, ta phải kính-trọng, phụng-dưỡng, thì người chết ta cũng phải thờ-phụng, tế-tự. Thờ-cúng là để tỏ lòng thành-kính, nhớ-tưởng đến người đã khuất, cũng như người còn sống, ta phải kính-trọng, phụng-dưỡng, thì người chết ta cũng phải thờ-phụng, tế-tự. Thờ-cúng là để tỏ lòng thành-kính, nhớ-tưởng đến người đã khuất, cũng như người còn sống, ta phải kính-trọng, phụng-dưỡng, thì người chết ta cũng phải thờ-phụng, tế-tự.

Còn như âm-nhạc muốn dùng để tế-tự, thì nên dùng những bài có hợp với lễ nghĩa, có bổ-ích cho nhân-tâm dân-tục, chọn con giai hay con trai trong làng, người nào tốt giọng, tập dẫy rồi để hầu trong khi tế tự. Nếu không có thì thôi cũng được; chớ không nên hát nhảm, kẻo mà đắc-tội với thần-minh.

Ở Đầu-tà là một dân-tộc biết ơn, biết có nghĩa, có cái quan-niệm « ăn quả nhớ kẻ trồng cây » đối với tổ tiên với thần-thánh là những bậc có ơn có công-đức với mình, cho nên khi tổ-tiên đã thác, đi thần đạo sự-sĩ, đều lồng thành mà tôn, tôn mà thân. Đến như thần thánh là những bậc thác là thể phách còn là tinh-anh, có công hãm hoàn trừ tai, cho nên sự thờ cúng lại lớn sùng lắm. Sự thờ cúng dầu mỗi nước một khác, nhưng trong thế-giới vẫn có thần quyền, bởi vì pháp-luật nhà nước đề trước, rồi người ta, là thứ pháp-luật hữu hình người ai cũng biết, đến như thần-giới có cái oai quyền họa phúc không ai biết, có thể bắt buộc lòng người, giữ gìn thế đạo ở chỗ u u minh minh, thật là một thứ pháp luật vô hình khiến người sợ hơn pháp luật hữu hình vậy. Cho nên các nước Âu-châu văn-minh cực-điểm, cũng còn rắp đặt « thần học hội » để nghiên cứu, chứ không nói hẳn không có qui thần. Việc tế-tự của ta, một là theo ý như thế, hai là để tỏ lòng sùng đức báo công. Chớ có phải quỷ thần cũng biết ăn uống như người ta thật, người ta phải cúng tế để khỏi đói khát đâu? Chỉ vì người ta không tỏ lẽ như thế, cho nên lễ nghĩa ngày một mất đi, việc tế-tự ngày một lỏng-lẻo lần-lần, còn nhờ quyền trên triều-đình, cấm cản nấy mực, đặt việc tế-tự-điển nhất định cho dân theo; và mong ở những bậc quan thần trong dân xã và những người tôn-trưởng trong gia tộc lưu-tâm mà sửa sang xếp đặt lại, thực-hành cho có thành-hiệu; tưởng cũng là một vấn-đề rất quan-hệ đến thế-đạo nhân-tâm dân-phong quốc tục về cuộc tương lai.

Cúc-Hương

Tin Trung-hoa

Ngày 20 Avril 1923

Hương-cảng đặc điện

Biên-quân và Lưu-chấn-Hoàn thắng trận ở Bạch-vân-sơn, bắt được một nghìn cây súng 15 khẩu cối-xay và bắt sống được 800 quân giặc.

Tin Hà-khẩu

Ngày 18 vừa rồi, có phone điện Hà-khẩu đánh nhau rất kịch-liệt, Trình-nhuệ-Khê chiếm cứ Quảng-lợi, bắt được 200 Bắc quân. Có hai chiếc tàu ở Quảng-triệu bị đắm, hành-khách chết mất 600 người. Trong khi giao-chiến lại có vẫy chiếc phi-cơ ở trên không ném tạc-đạn xuống.

Tòa nội-các Trương-thiệu Tăng

Công-nghị-viện khai nghị cái án không tín-nhiệm tòa nội-các Trương-thiệu-tăng của nhà-phủ đang cùng đảo-các đảng cùng xung-đột, nhân Trương từ-chức bị trong thương.

Tin Ngô-bội-Phu

Ngô-bội-Phu điện về Bắc-kinh xin phải lương thực và khí-giới giúp cho Lâm-Hổ, lại đòi nước địa số Nhiệt-hà Phụng-thiên.

Ngoại giao tổng trưởng

Bắc-kinh chính-phủ đã phái biện định cho Cố-duy-Quân làm ngoại-giao tổng trưởng. Nhưng chưa chắc Cố đã nhận chức.

Tin Lưu quân Hoàng

Lưu quân-Hoàng nói lần điện về Bắc-kinh xin từ chức Hải-phong-sứ. Lê-nguyên-Hồng phúc đi ủy-lạo.

Phụng thiên địa-đồ

Ngô-bội-Phu điện về Trình mưu bộ giục in mấy vạn tờ Phụng-thiên địa đồ để cho kịp bị dụng.

Tài-chính tổng-trưởng

Cố tin đồn rằng Trương-thiệu-Tăng lại đi làm Lý Hoàng-Thọ làm tài-chính tổng-trưởng.

Dùng ảnh-hí trong sự giáo-dục

Các nhà giáo-dục ở các nước Âu-Mỹ đời nay đã công-nhận rằng dùng ảnh hí trong sự giáo-dục được nhiều điều rất tiện lợi; trong sự giáo-dục như dạy sinh - vật - học, dạy vệ-sinh học công dạy các khoa-học là những học khóa người ta để chán nản mà chỉ ghi nhớ, và là lúc dạy những học khóa ấy, thế nào cũng cần phải có đồ-bản để chỉ rõ hình thể các giống vật mà chúng cái lối dạy cho học trò nghe; nếu dùng ảnh-hí thay vào thì những điều chúng cử lại có phần rõ rệt hơn, mà được một cái lợi rất to là khiến cho học-trò đỡ với sự học có nhiều hứng-vị mà ghi chép được lâu.

Mới đây bộ giáo-dục bên Đại-pháp quyết định dùng ảnh-hí trong sự giáo-dục ở các trường học, để trích ra một khoản tiền là 250.000 phật lăng (quan tiền tây, để dùng về việc ấy trong năm 1922-1923, trong số ấy định lấy 150 000 quan sẽm để mua đồ chớp ảnh cho các trường học, còn 100.000 quan thì để sẽm đồ các phim ảnh dùng về việc học.

Được so rằng cái chương-trình giáo-dục mới ấy, bộ giáo-dục bên Đại-pháp sẽ quyết định thi-hành ở cả các thuộc-địa, thì sự giáo-dục ở các trường học ta may cũng được lợi-dụng cái phương-pháp tối-tân đó vậy.

Khói thuốc lá có hại hay không?

Xưa nay ta vẫn tin-tưởng những người bài thuốc là bị chất nicotine làm hại. Nhưng nay xét ra thì trừ những người bị thuốc, nhà thuốc ra không kể có những người bị thuốc thì cũng chẳng mấy.

Mới rồi bác-sĩ E. P. Roger đã thí-nghiệm như sau này để xét việc ấy:

Ông lấy 10 grammes thuốc lá [illegible] chất nicotine ở trong ấy ra. Nước cốt ông lấy ra như thế, có thể giết được một con cho nặng 28 kilos.

Sau ông để 10 grammes thuốc vào trong một thứ đồ dùng mà đốt, thu lấy hết khói không bỏ mất một chút nào cả. Khói ấy cho tan vào trong nước, đem cho con chuột bạch cân nặng 1.500 grammes uống, thì chuột bạch ấy không việc gì cả. Đem cho con chó 28 kilos uống, thì con chó chỉ hơi dãy bụng mà thôi. Lại làm sao hai đường lại khác nhau như thế? Chắc rằng lửa đốt làm mất chất nicotine đi mà đổi thành ra những chất nọc độc mà thôi, như crésols, phénols, pyridine vân vân là những chất có tính trừ trùng.

Như vậy thì một điều thuốc cắm vào một cái điếu sạch mà hút không độc mấy chút, mà có lẽ lại hơi nhuận trắng, hơi trừ trùng, mà nếu hút thuốc vừa phải thì lại có thể lợi cho sức khỏe nữa kia.

Trong một vài khi có bệnh dịch-lễ người hút thuốc lá khi mắc bệnh. Thì lụ như bệnh đau màng óc thì những người hút thuốc lá người mắc phải.

Thuốc lào cũng như thuốc lá, nếu thuốc lá có chất trừ trùng, thì thứ thuốc lào cũng vậy. Thuốc lào lại còn được một điều rằng khi người ta hút thì khói đi qua nước mới lên đến miệng, như vậy thì các chất độc cũng bỏ đi nhiều.

Song dầu thế nào mặc lòng cũng không nên hút thuốc nhiều quá.

Sự phát-đạt về báo-giới ở phương Đông ta

(Tiếp theo)

Người ta lại thuật lại một chuyện sau nay cũng rất lý-thú nữa.

Một ngày kia, tại tòa báo *Akebono* khi ấy M. *Ishizuka Sotachiro* đương làm chủ-bút [illegible] ông chủ bút đương ngồi trong một tòa soạn thảo một bài xã-thuyết để đăng báo hơm ấy, cứ đầu-đề bài xã-thuyết ấy thì thiên hạ có thể lấy làm thích lắm; nhưng khốn một điều giải-quyết được cho đầu lý cũng là rất khó lắm thay. Ông chủ-bút ngồi mãi, thảo mãi, viết chưa xong, thạm đến nỗi giờ báo ấn-hành đã qua, thiên hạ đã xô nhau đến cửa tòa báo mà tranh mua số báo lấy, nhưng ông chủ-bút vẫn chưa thảo xong bài xã-thuyết để đăng. Quảng quá, ông chủ-bút rối-rít cả trong trí, không sao nghĩ được cho xong bài, mà bắn thảo bấy giờ mọi thảo được có một nửa, bắt đắc dĩ, ông chủ-bút, nhất diện lưu lúc bắt thình lình nem phăng ngay bản thảo đở-dang ấy ra ngoài cửa sổ. Khi thiên hạ biết là bản thảo bài xã-thuyết hôm ấy, liền xô cướp lấy để xem; nhất diện ông cho báo cứ chạy, mà bỏ trống không có bài xã-thuyết ở đầu. Ngay hôm sau, trong tờ báo ấy, ở chỗ đầu bài xã-thuyết có đăng mấy dòng kính-cáo sau này:

« Hôm qua, gió bão dữ quá chắc độc-giả đều đã biết, chẳng may bài xã-thuyết của bản báo chủ-bút vừa làm xong rất tinh-tế để trên bàn giấy, bị cơn gió thổi bay ra ngoài đường lúc nào không biết, thành thử lúc báo đã lên khuôn rồi mà vẫn không tìm thấy bản thảo bài xã-thuyết ấy. Giờ đã kịp qua, bản báo chủ-bút không thể thảo lại kịp, nói vậy số báo hơm qua, bản-báo bất đắc dĩ phải bỏ trắng bài đầu. Xin độc-giả chớ lấy làm lượng thứ cho. Bản báo đồng nhân xin có lời kính cáo liệt qui trong thành phố tá hễ ai đã bắt được bản thảo bài xã-thuyết ấy chiều [illegible] soạn của bản báo hoàn lại cho, bản báo lấy làm đa tạ lắm.

Câu chuyện tuy ấy tuy-thu thay! Cứ xem mới chuyện này thì ấu biết được, mới lúc ấy báo-giới nước Nhật thật còn là câu-thả sơ-sài qua. Tuy thế mà ngày nay thì thật là khác hẳn. Cứ như các nhà đại-tư-bản trong nước Nhật lúc bấy giờ không ai chịu bỏ tiền ra mà sinh-lợi về nghề báo các ông chủ-nhiệm các báo-quán đành cứ phải giữ vai và sai, hai-tiền hai-tiện cầu cho báo được ra đủ kỳ thì thôi, chứ không có can-dam mà khuếch-trương cạnh-cải cho báo-giới nước Nhật được hơn nữa. Về thời ấy, cái báo hàng ngày nào mà mỗi ngày ấn hành đến 10.000 số, đã là một sự rất kỳ-dị ai cũng phải lấy làm ngạc nhiên.

Từ hồi năm 1894, xảy ra việc Trung Nhật chiến-tranh, nước Nhật được chiến-thắng, tức thì mọi việc trong nước nhất nhất đều cạnh cải dự tân tất cả, mà báo-giới nước Nhật cũng tự đấy mới thay hình đổi dạng đi cách mười năm về sau cuộc Trung Nhật chiến-tranh, báo-giới Nhật bản đã thấy phát đạt một cách lạ lùng các nhà báo lớn trong kinh-thành Tokyo cũng trong các danh đó đạt tình khác mỗi ngày số báo ấn-hành đã thấy một tăng lên. Trước kia báo nào mỗi ngày ấn hành đến 10.000 số đã lấy làm lạ, thì bấy giờ đã là một sự rất thường như báo *Jorozou Tchoho* ở kinh-đô Tokyo hay *Osaka Asahi* ở thành Osaka, bấy giờ mỗi ngày lại đã ấn hành đến 100.000 số. Mà trong nước hằng ngày các nhật-báo xuất bản bằng cộng được tự 600.000 đến 700.000 số. Tuy rằng số báo như thế so với số báo ở các nước bên Âu Mỹ, nhất là nước Pháp, nước Anh, nước Hoa-kỳ thì thật chưa thấm vào đâu, nhưng đối với nước Nhật là một nước tân-tiến mà đã được như thế, thì thật cũng là một sự phát-đạt rất chóng lắm vậy.

Nghề in báo chóng phát đạt được như thế, tức thì cái tinh-cảnh các nhà bình bút các báo cũng được một ngày một rõi-rãi khá hơn lên. Các nhà đại tư-bản trong nước bấy giờ mới xô nhau đem tiền lâm nghề in báo, các báo đứng-đắn mới dần dần kế tiếp nhau ra đời, mà cái tinh-cảnh các nhà soạn báo, về đường vật-chất từ đấy mới dần được phong-lưu hơn trước nhiều.

— Trước kia, các ông chủ-bút các báo, ông nào lương mỗi tháng được 100 *yen* (vào khoảng 250 fr.) đã là một bậc hoàng vương để hà trong báo-giới! — Từ lúc có việc Trung Nhật chiến-tranh về sau thì cái tình-trạng ấy đã biến-cải khác hẳn trước. Lúc ấy chính M. Kei Hara, là người Ngoại-giao-bộ Thượng-thư nước Nhật, làm chủ-bút báo *Osaka Mainitchi* mỗi tháng lương đã được tới *5oo yen*, ấy cũng là một việc tiến-bộ lạ thường trong nước Nhật, bởi vì số lương ấy tức là một số ngang với lương các ông Thượng-thư trong nước chứ không vừa. Song ta phải biết rằng các ông bình-bút các báo ở nước Nhật lương được như thế là hiếm lắm, chứ không phải ai cũng được bằng thế cả đâu. Thường thường các ông bình-bút khác lương mỗi tháng số trong bình chỉ được độ 50 hay 60 *yen* thôi. Bởi vậy cho nên ở nước Nhật người ta vẫn coi nghề làm báo không phải là một nghề kiếm lợi như ở các nước bên Âu Mỹ.

Như trên đã nói, từ sau hồi Trung Nhật chiến-tranh độ mười năm, thì ở nước Nhật báo-giới đã phát-đạt được như làm, số báo ra đời đã thấy tăng lên nhiều. Cả tân-văn và tạp-văn người ta tính ra đã được tới 1.000 cái cả thảy. Trong số ấy thì có 100 cái báo hàng ngày. Nhưng một kinh-thành Tokyo đã có đến hai mươi cái nhật-báo, Trong hai mươi cái nhật-báo ấy có một cái làm toàn bằng chữ Anh, mà lại chính toàn là các ông bình-bút người Nhật viết cả. Tức là báo *Japan Times*, đã nổi tiếng là thứ báo bằng tiếng Anh có giá-trị nhất trong nước Nhật.

Kinh-thành Tokyo, nhan sở cả thảy là một triệu rưỡi người, mà các số báo hằng ngày có hai mươi cái, vậy tính đồ-đồng ra thì mỗi một cái báo phải nuôi không 75.000 người chung nhau, so với ở thành Paris nước Pháp, thì số báo ấy còn là ít lắm. Ở thành Paris tính ra mỗi một cái báo chỉ có 15.000 chung nhau thôi. Nhưng ta nên biết rằng ở nước Nhật-bản đó cái phổ-thông học-thức đã truyền bá đi một cách rất mau chóng, thế mà xét ra cũng không mấy người có đủ cái học-thức để mà đọc nổi bài báo, hiểu nổi nghĩa câu văn nói trong báo. vì chưng các bài báo là bằng « văn viết », mà « văn viết » với tiếng nói thường trong nước lại khác nhau xa, cho nên những người ít học, xem báo nước nhà mà cũng không khác gì xem báo ngoại-quốc vậy. Nếu sau này các báo-văn ở nước Nhật lại không dùng được một thứ tiếng rất phổ-thông, thì báo-giới nước Nhật cũng khó lòng phát-đạt được như ở các nước bên Âu Mỹ có bao đã thành ra một cái lợi-khí văn-minh rất thông-thường vậy.

(Còn nữa) Vũ-Giáp-Cộng.

VĂN UYÊN

Thơ họa

« Họa bốn bọn thơ cảo Uyên-Thương « nữ sĩ sách bọn trong số báo 178 ra ngày « 8 Mars 1923. Vịnh bốn người ấy-nữ. »

1° Vịnh nàng Tú-Hiệp

Con tạo dang tay rẽ giải đồng,
Đẩy vơi riêng tội tác sầu dong
Bóng chim tâm cá khôn dàn một,
Lận suối trèo non dám ngại lòng.
Á tha nào n, ở tin sống thác,
Suối vàng thôi hết nỗi riêng chung.
Thương thay bạc mệnh gương thiêu-Chiếc bóng soạng the giọ-lệ hồ-g, lồ?

2° Vịnh nàng Tố-Hương

Chàng thiếp càng chung giống Lạc-Hồng,
Càng nguyền nghĩa bể với tình sông.
Trong vòng gió bụi chăng còn vướng,
Mà hội rồng mây thiếp những mong.
Một sắc liêu tài, là tuyệt tình,
Cương-thường hiệp-sự phải đôi-phương.
Đoàn viên mãnh nguyệt bờ Ba-bể,
Mấy mặt tình đời đám nữ-trang.

3° *Vịnh bà Chiêu-quân*

Cái máy kiều không lắc chuyện-toàn,
Ghen-tài ghét sắc khéo vẽ đoạn...

Bọn thất-nghiệp có hội nghị ở W. ten. Các nhà học-điều văn đến khuyên ai nấy yên lòng chớ động.

Tại Hội Khai-trí tiến-đức

đa (A. F. I. M. A.). Nhà công-quán ấy là một sở hội họp để cho người có chân hội tới lui mà được tiện lần cả cách tiêu khiển học-tập mục-đích hội và không trái với

Vì việc đấu xảo mĩ-nghệ thì Hội-đồng định đến tháng mười này sẽ mở tại nhà hội và nhờ quan Đốc trường Kỹ-nghệ Hanoi trông nom cho.

trò chán mà thôi, hễ phải đạt thì ở, không thì lại về Tàu. Đối với nhà nước thì họ là dân Annam, được mua trọng, chịu sưu dịch, mà không phải

Mới biết nhà vàng nơi bất định,
Thì thôi mệnh bạc cũng vô và.
Thành Hồ đất Hán gương trinh liệt,
Đáng phục kinh quyền lúc lý-gián.

Mlle Trần thụy-Tuyết

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường, từ microfilms của Đại học Cornell

Âu-châu điện-tín

HAVAS

Paris, ngày 27 Avril 1923

Một bọn cướp

Một bọn kẻ cướp đi ô tô đến sở thu thuế ngoại ngạch ở Levallois-Péret, và đánh bị thương viên tòng sự ở sở ấy.

Việc nước Đức

Tin Munich — Trong một cuộc hội nghị những người về đảng quốc-dân và về đảng xã-hội công-kích những người đại-đồng. Mười người bị trọng thương.

Việc nước Nga

Bệnh-tình Lénine hơi nặng thêm.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux ngày 28 Avril 1923

Hoa-kỳ với Pháp

Bảy mươi vị thiếu-nữ về phái-bộ *Good Will délégation* đi tàu France đã tới Paris [illegible].

Việc nước Đức

Xem trong bài kỹ thuật của hội-đồng Kỹ nghệ nước Đức về kỳ hội-nghị mới rồi, thì biết rằng các người về đảng chánh-phủ cũng chưa rõ nay mai nước Đức định điều-đình với Đồng-minh ra làm sao.

Báo Worwaerts nói rằng bản kê những khoản khởi-nghị của nước Đức chưa xong, và thứ ba này sẽ công-bố.

Đồng-minh thượng-hội-đồng ở hạt Rhénanie có định rằng có giấy thông-hành của các quan Đồng-minh mới được phép đi lại trong hạt trú binh. Cái phương-sách ấy mục-đích là để giữ cho những kẻ quấy nhiễu không vào được trong hạt trú binh.

Báo *Le Temps* nói rằng chánh-phủ Đức có đặt một sở riêng coi việc bắt những người muốn đi vào hạt trú binh, để làm việc với người Pháp Bỉ. Vì thế nước Đức làm cho coi những người này ra được vào trong hạt trú binh mà thôi. Như vậy, thì Đồng-minh thượng-hội-đồng tất phải thi-hành những cách phòng ngữ.

Lại có tin rằng chánh-phủ Berlin có sức đem những linh cảnh-sát trong các hạt không có trú-binh thế chân cho những linh cảnh-sát trong hạt Rhur bị trục-xuất cảnh-ngoại. Mấy người linh cảnh-sát mới ấy cũng đã bị bắt.

Lại có người hủy-hoại các đường hỏa-xa ở phía Đông Hattingen.

Có 13 dây hỏa xa chở than coke và ba dây hỏa-xa tuần đã chở đi Pháp.

Người Đức định đem một chuyến xe hỏa vào qua nhà ga Gladbek vào hạt Đức không có trú binh, nhưng các quan Đồng-minh bắt được.

Cuộc hội nghị giảng-hòa Đông âu

Buổi chiều các hội-đồng tài-chánh và kinh-tế đã hội-nghị Đại-tướng Pellé, M. Montagua và Sir Horace Rumbold đã hội-nghị với Ismet Pacha.

Viên chủ-nhiệm nhà ngân hàng đã tới Lausanne.

Việc thuộc-địa Maroc

Thư tin đi lại ở nước Pháp đến thuộc-địa Maroc một ngày một tăng số lên. Số thư từ trong sáu tháng đầu năm 1920 là 17.425; trong sáu tháng đầu năm 1921 là 42.407; trong sáu tháng đầu năm 1922 là 180.459; trong sáu tháng đầu năm 1923 là 584.944.

Bordeaux, ngày 29 Avril 1923

Việc nước Đức

Tòa trị-sự của hội đồng các nhà chế sắt chế thép trong hạt sông Rhur đã hội-nghị tại Elberfeld để xem xét hiện-tình nước Đức. Tòa trị-sự ấy có công bố rằng cái chánh sách ngày nay phải bỏ đi mới được, không có thì nền kinh-tế nước Đức sẽ đổ mất. Vậy tòa trị-sự thỉnh-cầu rằng nước Đức phải điều-đình với Đồng-minh liệt-quốc. Hội liên-hiệp các người làm sở hỏa-xa cũng hội-nghị ở Elberfeld. Ông hội-trưởng hội liên-hiệp ấy có trách chánh-phủ không giúp đỡ những người làm hỏa-xa chút nào, và thỉnh-cầu với chánh phủ phải lấy bài diễn-văn của Lord Curzon làm chuẩn đích mà điều-đình với hai nước Pháp Bỉ.

[illegible] năm trăm bảy mươi tấn.

Các nhà quyền binh có bắt những kẻ quấy nhiễu ở Kastrophe. Trong bọn bị bắt có một viên chủ mỏ, và viên nguyên thủy quân đại tướng Warmbach.

Trong hai mươi tám người phải bắt tại hội đồng trị sự của chánh đảng quốc dân ở Essen, thì mười bốn người còn phải giữ lại.

Ở Sterkave có hai người kỹ-sư nước Bỉ bị công-kích. Một người bị trọng thương.

Cái tình-trạng nay đã yên.

Cuộc hội-nghị giảng-hòa Đông-âu

Hội-đồng kinh-tế do M. Montagua chủ-trương vẫn làm việc. Hội-đồng xem xét những án xử trong buổi chiến tranh về việc bán đất cát, và về những bản hợp-đồng bảo-hiểm. Hội-đồng chỉ không hợp nhau về một vài điều mà thôi.

Hội-đồng coi về văn-chương cũng xét việc.

Các đại-biểu lại còn xét các vấn-đề nữa, như các biểu thuế thương-chánh và các giây thép ngầm dưới bể.

Nước Thổ xin bãi các sở bưu chính của ngoại quốc đặt ở nước ấy, và không chịu ký các bản giao-ước về [illegible] thêm đường không trung.

Đại tướng Pellé đã khởi-hành ở Lausanne trở về Paris.

Việc nước Áo

Trong bài diễn văn của ông thủ-tướng Seipel đọc ở nghị-viện nước Áo mới rồi, có một đoạn tỏ tình cảm-tạ nước Pháp về việc giảm các thứ thuế thương-chánh về hàng hóa nước Áo nhập cảng mà lại không yêu cầu điều khoản gì để bù lại cả.

Việc nước Ba-lan

Hội-đồng binh-vụ của nghị viện nước Ba-lan đã nghe đọc bản tờ-trình của đại-tướng Levêque là người Pháp sung chức chánh giám-đốc không trung vận tải nước Ba-lan. Cứ như bản tờ-trình ấy, việc không trung vận tải của nước Ba lan tiến bộ lắm. Trong một năm nữa thì dù về đường quân-sự, dù về đường cơ khí cũng đủ dùng cho mọi việc của binh-gia. Hiện nay có mười một cái xưởng do các nhà chuyên môn Pháp trông nom, mỗi năm xuất sản được 150 người thợ máy và người hoa tiêu.

Đội tuần dương hạm Pháp tại Tourane

Hai chiếc tuần-dương hạm Pháp đã tới Tourane ngày 28 Avril hồi 11 giờ. Khi tàu mới tới bến thì có quan Đồng-lý phủ Khâm-sứ xuống ngay dưới tàu để đại diện sứ Trung-kỳ mà chúc mừng quan thủy quân đô đốc.

Hoàng-thượng có mệnh một quan tham-tri vô Tourane để chúc mừng quan Đô đốc Gilly. Quan Đô đốc có tiếp quan Đốc-lý Tourane và quan Công-sứ Faifoo tại dưới tàu.

Hồi 3 giờ thì quan Đô đốc, quan Thống-đốc cùng các phái-viên và 400 người thủy thủ đã đi chuyến xe-lửa riêng ra Huế, có quan Khâm-sứ quan Công-sứ Thừa-thiên và tất cả quan chức và nhân dân ra nghênh tiếp.

Sáng ngày 30 tại Huế có diễn các trò chơi vui mừng như những trò trong các ngày lễ kỷ-niệm vậy. Buổi sáng quan Đô-đốc và các phái-viên có vào yết Hoàng-thượng và buổi chiều tại trong Đại-nội có mở đại-yến và cuộc khiêu-vũ để khoản-đãi rất trọng thể. Qua đến 1er Mai các ngài sẽ trở về Tourane. Hoàng-thượng phụng Lưỡng-tôn-cung và Đình-thần ấu-quan theo hầu giá-ngự vào Tourane để phụng ngự-lãm hai chiếc tuần-dương hạm, rồi lại ngự đi chùa Ngũ-hành và tháp chùa cùng mỏ vàng Bồng-Miêu. Quan Khâm-sứ cũng cùng đi vào Tourane với ngự-giá một lần. — Tại Tourane trong mấy hôm ấy sẽ thành một cái cảnh-tượng rất đẹp vì rằng trong mấy hôm Hoàng-Thượng ngự vào đó thời tỉnh thành đã trần thiết lầu-bằng cung-điện rất tráng-lệ huy-hoàng, lại thêm các tòa sở cũng có thiết hương án bài-nhạc đẹp lắm. Các công sở ở Huế và Tourane đều được nghỉ 3 ngày. Hiện nay ở Huế tại trong Mang-cá có làm đến 6 cái trại to để cho 400 thủy-quân trú-ngụ mấy hôm, còn các công thự nhà ga và đàng sá đã trương-đăng kết-thể xem tráng-lệ lắm.

hội-đồng chiều hôm qua hồi 3 giờ. Đến dự hội-đồng có hơn một trăm rưỡi ông. Ông hội-trưởng Hoàng-trọng-Phu có đọc bài diễn thuyết khai hội nghị như sau này:

Thưa các ngài,

Theo lệ thường, tôi xin trình các ngài về công việc hội trong năm 1922.

Kỳ đại hội-đồng năm ngoái là lần đầu họp ở nhà hội-quán đây, tôi đã trần-thuyết rõ ràng về cái chủ-nghĩa và cái phương châm của hội ta thế nào, các ngài cũng đã từng biểu đồng-tình hết cả. Hội-đồng quản-trị năm ngoái cũng là theo một phương-châm, một chủ-nghĩa như thế mà thi-hành các việc.

Công việc một hội như hội ta là những công việc lâu-dài, không thể tính hàng năm hàng tháng được. Trong khoảng mấy năm rồi không phải đã thực-hành được ngay cái chủ-nghĩa của hội và trông thấy thành-hiệu nhiều nhiều. Chẳng qua là ươm cái hạt giống từ bấy giờ rồi sau này mới có ngày sinh hoa kết quả. Hạt giống đã ươm rồi, phải được mưa hòa gió thuận, phải năng bón-tưới vun-trồng, mới mong mọc mầm nảy rễ, mà dần dần thành ra cái cây.

Hạt giống của Hội ta từ khi gieo xuống đất Thăng-long này, được cái khí-hậu điều-hòa trong xã hội, trên Chính-phủ dưới quốc dân đều có lòng tin cả, lại được cái lòng nhiệt-thành của các ngài Hội-viên hằng ngày chăm bón, nay đương là lúc mọc mầm nảy rễ đây. Sau này thành thân cái cây, được tươi, tôi nay phải ngẫm nghĩ là do cái địa-[illegible], cái đó không thể đoán trước được. Hiện nay phải sợ ta là phải chăm chút cho cái mầm non rễ [illegible] được tuần tự mọc lên, không đến nỗi cằn cọi héo hắt. Song ta cũng chớ nên [illegible] vội vàng nóng nảy như anh đồ [illegible], thấy cây lúa mọc chậm, ra tay lôi nó lên cho mau lớn [illegible].

Tôi thường nghe có ông hội-viên cũng nóng nảy như thế nói rằng: « Sao hội ta không làm việc này? Sao hội ta không làm việc kia? Sao không lập hàn-lâm viện? Sao không mở thư-lâu cục? Sao không làm sách dịch sách trên đi có được không? (đó là [illegible] lời của một ông hội-viên nói). Sao không đặt ban âm-nhạc để đánh đàn? Sao không lập ban thể-thao để tập võ v. v. » Khốn lắm! Cái gì cũng nên cả, cái gì cũng cần cả, vì ở nước ta bây giờ còn thiếu thốn lắm, nhưng mà muốn làm phải cho tuần tự, không thể làm tràn đi được.

Một năm làm được một vài việc, mà việc gì thành cơ sở việc nấy, tôi tưởng cũng đã khó lắm. Trước khi thuật qua về mấy việc mà hội-đồng quản-trị chúng tôi đã thừa ý đại hội đồng đề xướng và cổ-động trong năm ngoái, tôi xin kể qua cái tình-hình của hội ta để các ngài biết trong mấy năm nay thế-lực của hội tăng tiến là dường nào mà năm ngoái đây lại là hơn cả mọi năm trước.

Năm 1919 được	400 ông
1920 lên	542
1921 tới	677
1922 tăng đến	1036

Trong số 1036 ông đó thì vào bậc danh dự hội trưởng, nghĩa là các bậc đại biểu như các quan Toàn-quyền, Thống sứ đã có bụng quyên có đến hội ta 7 ngài; — vào bậc danh-dự hội viên, nghĩa là các quí quan sung vào hội-đồng bảo-trợ cho hội, 61 ông, còn thời thì:

A. Tán-trợ-hội-viên, nghĩa là những ông quyên cho Hội từ 100 đồng trở lên, 68 ông;

B. Chủ trì hội viên là những ông nộp vào Hội hoặc 20 đồng một lần, hoặc 2 đồng mỗi năm 796 ông;

C. Thường-hội-viên là những ông nộp vào Hội [illegible] là 2 đồng, được 172 ông.

Từ đầu năm nay đến giờ, cũng đã được hơn một trăm ông có giấy xin vào hội.

Ấy là hội không cổ-động gì mấy, mà số hội viên vẫn tăng lên như thế, đủ biết rằng quốc-dân ta có lòng hoan-nghênh cái chủ-nghĩa của hội.

Về đường tài-chính thì lát nữa ông Chánh Hội-đồng kiểm-sát công-quĩ sẽ trình các ngài về các khoản chi thu trong năm 1922 hội-đồng đã kiểm-điểm rõ-thực.

Hội ta từ năm 1921, đề vào nhà Thực-nghiệp ngân-hàng ngót chín nghìn đồng, rồi nhà ngân-hàng ấy có việc lôi thôi, từ đấy vẫn chưa lấy ra được. Nên đầu năm 1922 phải vay nhà Đông-pháp ngân-hàng 6.000 đồng để chi tiêu mọi việc.

Số tổng thu về năm 1921 là 18.[illegible]05 p. 25 (kể cả 6.000 đồng vay của ngân-hàng).

Số tổng thu về năm 1922 là 18,826 p. 44. Tiêu đi ra mất hơn 3.0[illegible] đồng, vì năm ngoái nhà « xéc » của hội mới mở, các khoản thâu nhập chưa đủ đối với các khoản chi phí, nên phải lấy trong công-quĩ của hội cấp cho nhà « xéc » mất nhiều lắm.

Trong năm ngoái, những khoản lạc-quyên trợ cấp của các ngài có bụng tốt giúp cho hội, tổng cộng là 6.800 đồng, trong số đó thời phủ Toàn-quyền cho 2.000 đồng, ông huyện Ng-hữu-Ngạn cho 1.000 đồng, ông Fontaine, chủ công ty rượu cho 500 đồng, còn các ngài cho 200 đồng, 100 đồng nhiều lắm.

Tôi vừa nói về nhà « xéc » của hội.

Điều thứ ba trong Điều-lệ nói rằng: « Muốn cho các hội viên có tình liên lạc với nhau Hội sẽ tìm cách lập ra ở Hanoi là nơi hội sở chính một nhà công-quán (tức như các nhà cercles [illegible])... »

Lại điều thứ 26 nói rằng: « Nhà công-quán định lập tại Hanoi thời đặt tên là « Khai trí tiến-đức hội công-quán » (cercle)

như đặt phòng ăn uống, phòng đọc sách, phòng diễn thuyết đàm đạo, yến tiệc, v. v.

Ấy cái mục-đích hội đặt ra nhà « xéc » là thế. Những nhà cercles của người quí-quốc thế nào, chắc các ngài đã biết rõ. Không những ở Hanoi có nhà cercle lớn làm chỗ họp tập cho những người Tây lịch-sự đây, mà các tỉnh hễ đâu có hơn 10 ông Tây là có một cái nhà cercle nhỏ. Lại người Tàu hễ đến ngụ cư ở tỉnh nào tất có đặt một nhà hội quán. Người Anh người Mỹ ở đâu cũng có nhà công-quán gọi là club, Tàu dịch là « Câu lạc bộ » là chỗ cùng hội họp để vui chơi. Người Annam thì hướng lai chưa từng có một nhà hội-quán như thế, thành ra khi nào phải hội họp để đàm đạo, yến tiệc hay là khoản-tiếp một người khách sang khách quí nào, không biết đóng ngồi vì đâu. Lại khi nào anh em bè bạn muốn gặp mặt nhau, uống chén rượu, nói câu chuyện, ung-dung nhàn-nhã, không sợ phiền nhau như khi đến nhà riêng, thì phi vào nhà « ô-ten » tây thì vào nhà cao lâu khách, bất luận cách tiếp đãi trọng hay khinh, người mình vào đấy nó vẫn lơ-láo như kẻ ăn trọ ngồi nhờ, không phải là nơi là chỗ của mình.

Bởi các lẽ đó nên khi nhà hội làm xong, tuy cũng còn chật hẹp, chưa đủ các phòng, song chúng tôi vội vàng tính đặt ngay một nhà « xéc », làm cơ hội họp chung cho các hội viên ở Hà-nội và ở các tỉnh.

Nhà « xéc » mới bắt đầu mở từ tháng 5 tây năm ngoái, có bàn ghế sạch-sẽ, đèn quạt chỉnh-đốn, có nhà báo để đọc, có billard để chơi, có đặt bàn ăn tiệc khách, có nuôi bếp, nấu bồi bếp, các ngài hội-viên đến đây tức cũng như ở nhà mình, không có những điều bất tiện như khi vào những nơi hàng-quán của người nước ngoài.

Cốt được chi-phí các khoản về nhà « xéc », như tiền đèn điện, tiền bồi bếp v. v. trong điều-lệ có định rằng các ngài hội-viên ở Hà-nội phải nộp mỗi năm 3 p, ở các tỉnh mỗi năm 1 p. để giúp vào tiền tổn phí. Theo tờ trình sổ hội đồng nhà « xéc » thì cứ chiếu số hội-viên năm ngoái, lý ưng phải thu được một nghìn bốn trăm đồng mới phải nhưng thực ra thì chỉ thu được có 600 đồng mà thôi, thành ra quĩ của các ngài hội viên không nộp, nhân đại hội-đồng đây, tôi xin nhắc lại các ngài món tiền không là mấy, các ngài nhớ nộp đầu cho thì nhà « xéc » mới có thể tự lập được, và công quĩ của Hội khỏi phải trợ cấp cho nhiều quá như năm ngoái.

Xét ra số những người đến ăn ở nhà « Xéc » từ tháng 5 cho đến tháng 12 năm ngoái như sau này:

Tháng 5	274 suất ăn	
— 6	462	—
— 7	641	—
— 8	405	—
9	466	
— 10	569	—
— 11	238	—
12	220	—

Xem đó thời tháng nhiều tháng ít không đều, nhưng nếu cứ được trung-bình từ 500 đến 600 suất ăn một tháng thời nhà « xéc » có cơ phát-đạt được.

Trông nom về việc nhà « xéc » có một hội-đồng, quan Trần-văn-Thông là phó hội trưởng đứng đầu, ông Nguyễn-Thành là phó thủ-quĩ và mấy ông hội-viên nữa giúp việc. Việc gì mắc mới đầu sắp đặt cũng khó, lo đồng nhà « xéc » thật có công, nay quan Thương Trần sắp lĩnh chức Tổng-đốc Nam-định, tôi xin có lời cảm ơn ngài và cảm ơn cả các viên chức trong hội đồng.

Đó là tình hình hội về đường vật chất. Về đường tinh thần thời cái thế-lực của hội ta bây giờ đã vững vàng lắm, và suốt trong nước đâu đâu cũng biết tiếng rồi. Mấy năm đầu còn có người chưa hiểu mà ngờ nhận cái chủ nghĩa của hội. Bây giờ thì khắp trong Nam ngoài Bắc, trên chính-phủ dưới quốc dân, đều rõ cái phương châm mục đích của ta cả.

Trong năm ngoái hội ta đã nghênh tiếp quan Thống chế Joffre, mấy lần tiếp quan Toàn-quyền, quan Thống-sứ, lại một lần tiếp một bậc danh-sĩ bên quí quốc là quan giáo Sylvain Lévi. Khi nào có bậc tuấn hào trong Nam kỳ Trung kỳ ra ngoài này, hội ta cũng đều đặt tiệc trà tiệc rượu đón tiếp trọng thể, là có ý muốn thực-hành cái chủ nghĩa « Nam Bắc một nhà » vậy.

Lại đầu năm nay hội ta có phái ông Phạm Quỳnh thay mặt hội sang dự cuộc đấu xảo bên Pháp. Cuộc Âu-du của ông kết quả thế nào tôi không cần phải nói chắc các ngài cũng đã biết cả, hồi có ông thật là đắc nhân và nay ông mà bây giờ tên hội Khai-trí & qui-quốc đã có người biết. Hiện nay có mấy hội lớn ở Paris viết thư muốn giao-thiệp với hội ta.

(Còn nữa.)

Quan Thiếu đọc xong, cử tọa đều vỗ tay hồi lâu.

Rồi đến quan Tổng-đốc Trần-văn-Thông đọc tờ biên bản về việc kiểm sát tài chính của hội mà ngài làm chánh hội-đồng.

Ông Lê-văn-Phúc là thủ quĩ của hội đọc các khoản dự toán chi thu năm 1923, thì hội-đồng đều y cả.

Rồi ông Phạm-Quỳnh là tổng thư ký đọc những tờ thỉnh cầu của các ông hội-viên gửi đến, có nhiều tờ cũng hay và đáng lưu ý đến lắm. Những đơn ấy thì ông hội-trưởng giao cho hội-đồng quản-trị xét cả.

[illegible] thứ tuyệt xảo và thuộc về mĩ-nghệ, bất cứ lối kim hay lối cổ. Hội sẽ cấp những phần thưởng rất trọng cho những người được thưởng. Vậy ai có đồ gì khéo hoặc định chế ra những đồ gì khéo để đấu xảo thì nên làm đơn ngay từ bây giờ.

Việc xin chính-phủ nhận cho hội là hội công-ích thì hội-đồng đều thuận cả, việc ấy sau này tòa trị-sự sẽ xin với Chính-phủ.

Rồi bàn lại hội-đồng quản trị, mãi đến 8 giờ tối mới xong.

Những ông có tên sau này đều được cử vào hội đồng quản-trị:

MM Hoàng-trọng Phu,
Marty,
Nguyễn-văn-Vĩnh,
Phạm-Quỳnh,
Lagrèze,
Nguyễn-hữu Thu,
Lê-trung-Ngọc,
Lê-văn-Phúc,
Trần-trọng-Kim,
Bạch-thái-Bưởi,
Trần-văn Thông,
Nguyễn-năng-Quốc
Nguyễn-qui-Toản,
Phạm-huy-Lục,
Nguyễn-đình-Qui,
Lê-thanh-Ý,
Hoàng hữu-[illegible]ôn,
Lê văn Đính,
Bùi-đình Tá,
Nguyễn-Thành,
Từ-Đạm,
Mai-trung-Cát,
Vũ-ngọc-Hoành,
Nguyễn-Lễ,
Nguyễn-tất-Tế,
Phạm-duy-Tốn,
Bùi huy Tín
Đỗ-Thận,
Nguyễn-văn-Luận,
Hoàng kim Bảng,
Đặng-đức-Cường,
Chế-quang-Ân,
Đào-văn Sử,
Mai du-Lân,
Đào-huống-Mai,
Dương-bá-Trạc.

Vì lúc kiểm số phiếu xong đã 8 giờ, cho nên chưa bàn được tòa trị-sự, vậy phải hoãn đến kỳ sau họp hội-đồng quản trị sẽ bàn lại.

Rồi đến cuộc tiệc thắng ước ngót một trăm ông, cả các viên hội Tây và các quí phu nhân cũng đến dự.

Quá 9 giờ thì ông Trần-trọng-Kim diễn thuyết về sự du-lịch đất Hải-ninh.

Đầu bài như vậy, tưởng không có gì, thế mà ai ngờ đầu là một vấn-đề rộng rãi vô cùng, khiến cho cử tọa nhiều khi thật phấn khởi trong lòng.

Thoạt tiên ông nói qua về địa-dư tỉnh Hải ninh, đời Lê là phủ Hải-đông và lối đi ra Hải-ninh qua những đường nào. Nói đến sông Bạch-đằng là sông phải đi qua thì ông Kim nhắc lại những công nghiệp của ông cha ta ngày trước và mối cảm tình của ta khi đi đến đấy thế nào. Ông nói về tỉnh Đông-hưng là nơi giáp giới với tỉnh Hải-ninh thì thật là ghê gớm về sự người Tàu ở bảo. Đó cũng là cái thói quen của con mắt và cái mũi người ta, coi đó thì suy ra được sự giáo-dục cũng như cái thói quen làm những điều để hạ của mấy hạng người. Rồi ông nói cái tâm tính người Tàu: hay làm lụng, không ưa người ta cai quản, hạn chế, có tính tự nhiên, không nói đến bình-đẳng, tự-do mà rất mực bình-đẳng, tự-do; đoàn-thể xưa không có tiếng mà thật là đoàn-tụ. Ông lại nói đến cái tính liên-lạc của người Tàu rất là đáng nên ghê sợ, vì họ trọng của, họ kiên nhẫn, họ cần kiệm cho nên không ai lấn được quyền, hễ ai phạm đến quyền-lợi thì họ đồng tâm bảo nhau được ngay. Về liên ấy ông có kể mấy câu thí dụ ngay ở bên Moncay. Nói đến phong tục dân Đông-hưng thì ông có kể mấy điều tệ tục như là giết con gái mới đẻ, tục mua bán vợ, vân vân.

Rồi ông nói về sự khổ dại của dân mình ở đất Hải-ninh, buôn bán không có gì, ruộng đất để người Tàu chiếm mất cả, sự khôn là khéo của người Tàu trong nghề buôn kiên nhẫn, cần kiệm, quá cẩm, hễ việc gì có lợi là làm, mất cả lại đi làm thuê; những người giàu có không biết kiêu ngạo, không vụ hư danh một cách khốn nạn, một cách đê-hèn như phần nhiều người mình.

Sau cùng ông nói đến việc người Tàu nhập tịch Annam. Người Tàu khôn lắm, nhập-tịch Annam mà vẫn giữ ngôn ngữ, y phục, phong tục Tàu cả, mà đất [illegible] thì họ coi cho là chỗ [illegible] Tàu sang nhập tịch rất dễ, vì lý-dịch vùng Hải-ninh phần nhiều là Nùng cả, chỉ được lòng lý dịch là họ nhận thực cho thôi.

Bài diễn thuyết của ông Kim buổi hôm qua thật là có ích, là khiến cho ta biết được phong-tục vài sự làm ăn của những người ở chốn biên-địa, biết sự xâm đoạt của người Tàu, biết những nỗi kém hèn của người mình không cạnh tranh được với những người có tính kiên nhẫn và cần kiệm.

Ông Kim nói luôn trong ngót 2 giờ đồng-hồ, vì thử chép hết được những lời ông nói thì in ra cũng phải đến ba mươi trang đây. Ông nói xong đã gần 11 giờ, cử tọa vỗ tay ngợi khen ông đã khéo tìm được một cái đầu bài nói chuyện vui tai như vậy.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 29 Avril 1923 giá bạc ở kho Nhà nước định là 7 f 80 và 8 f. 00 kể từ ngày 30 này.

Thị-giá quốc-trái. — *Ngày 28 Avril 1923*: 3 %. 57 55. — 4 %. 1918 61,45 — 5 %. 1915 1916 75,80. — 5 %. 1920 89, — 6 %. 1920 89,25.

Ngày nào quan Toàn-quyền Merlin sang đây — Chưa có tin của chánh-phủ lại cáo rằng ngày nào quan Toàn-quyền Merlin ở Đại-Pháp sang đây, nhưng có lẽ là ngày 29 Juin thì ngài sẽ ở Marseille khởi-hành. Như vậy thì chừng cuối Juillet ngài sẽ tới nơi.

Quan Đốc-lý Krautheimer. — Quan cai trị Krautheimer thủ hiến đạo Quảng-châu-loan, bổ làm Đốc lý thành phố Haiphong, đến ngày 2 Mai thì sẽ tới nơi.

Thuyên chuyển trong ngạch quan lại. — M. Phạm-bá-Rong, án-sát Bắc-kạn và M. Phan-đình Hòe, án sát Phú-thọ nay có nghị-định trưởng tương hoán cải.

M. Đặng-vũ-Trợ tri huyện An-lão hết hạn nghỉ nay đổi đi huyện Phúc-thọ thay M. Ng-ngọc-Kiềm lại đổi đi An-lão.

Ngạch cai-trị. — M. Pech là quan cai-trị hạng nhất vừa hết hạn nghỉ thì nay bổ đi chủ tỉnh Thủ dầu một (Nam-kỳ), thay M. Selencie quan cai-trị hạng nhất về nghỉ.

M. Toolsore, quan cai-trị hạng nhất vừa hết hạn nghỉ thì nay bổ đi chủ tỉnh Baria thay M. Beneyton quan cai-trị hạng nhì về nghỉ.

Hội đồng phúc-thẩm các việc bầu cử. — Hội-đồng phúc-thẩm các đơn khiếu nại về việc bầu-cử nghị-viên tư-vấn trong năm 1923 thì có: Quan Giám đốc các việc chính-trị làm chánh hội-đồng; quan Tổng-đốc Hoàng-trọng-Phu tỉnh Hà-đông và quan Tuần-phủ Vũ-ngọc Hoành tòa Thượng-thẩm làm hội-viên.

Xét các đơn khiếu-nại thuộc tỉnh Hà đông thì quan Tổng đốc Lê-trung-Ngọc tòa Thượng-thẩm sẽ thay quan Hoàng-trọng-Phu trong hội-đồng ấy.

Xứ Lào sắp có Tư-vấn nghị-viện. — Ngày 27 Avril 1923, quan Toàn-quyền đồng ý với quan Khâm-Bosc xứ Ai-lao, đã ký nghị-định thiết lập tại Ai-lao một Hội-đồng tư-vấn nghị-viện. Hội-đồng ấy cũng dựng theo như thể-thức của các hội-đồng tư-vấn đã thành lập rồi ở các xứ bảo-hộ Đông-pháp. Việc thiết lập ra hội-đồng ấy thật là hợp thời lắm, từ nay trở đi người Lao có thể dự một phần vào việc cắt chính nền chính trị, kinh-tế và xã-hội mà Nhà nước bảo-hộ đang trù-liệu cho.

Cứ hằng năm thì Hội-đồng sẽ họp tại Vientiane có đủ các bậc thừa-giả trong ba xứ Thượng-lao, Trung-lao, và Hạ-lao. Như vậy thì chính-phủ Bảo-hộ sẽ được trực-tiếp với các đại-biểu của nhân dân ở các miền xa đến, sẽ diễn giải cho các nhà đại-biểu ấy hiểu được cái mục-đích và cái chủ ý của Nhà-nước là thế nào, để đến khi trở về, các ông nghị Lào sẽ đem những ý-nghĩa hay ấy mà thuật lại cho bạn mình nghe.

Quan Tổng-đốc Trần-văn-Thông đi Nam-định. — Quan Tổng đốc Trần-văn-Thông thuyên đi Nam-định thay quan Phạm-văn-Thụ thì đến chuyến xe-lửa một giờ ngày mai, tức ba 1er Mai sẽ xuống. Bản quán xin chúc ngài thượng lộ bình an.

[illegible]



Thể-lệ thuê những chuyến xe lửa riêng. — Quan Toàn-quyền vừa ký nghị định định về việc các công sở và các tư gia được thuê những xe lửa riêng. Trong số ngày mai bản quán sẽ đăng rõ về cái thể lệ ấy.

Tòa án binh. — Tòa án binh đến [illegible]

Cuộc thi chạy của trường Thể-dục. Sáng hôm qua, đúng 7 giờ, trường Thể-dục đã bắt đầu mở cuộc chạy thi 5 kilomètres. Dứt tiếng pháo thì 44 người dự thi chạy theo lối đã đăng trong báo mấy kỳ trước. Nhà trường đã cử 6 ông hội viên đi xe đạp theo kiểm soát để khỏi sự gian [illegible]

Hàn-lâm-viện-kiểm thảo: M. Bùi huy-Đức.

Chánh-bát-phẩm văn-giai: M. Bùi-Gẫn.

Chánh-cửu phẩm văn-giai: MM. Đỗ như-Huyên, Trương-hữu-Kỳ, Nguyễn Khôi.

山 KHƯƠNG-SƠN 姜
Chủ nhân. PHẠM-ĐÌNH-ĐIỂM
Hanoi, n° 29 Rue de la Soie, Tonkin
Bản-hiệu bán tạp hóa, có xưởng dệt ở làng Khương-trung Hà-đông,

PHÒNG-THĂM-BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thương thọ độ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các



thương tổng
BÁN BANH 5 NĂM
Giá........ 5$00
Bán tại hiệu:
A. PERROUD (Nhà xanh)
54, Phố Paul-Bert. — HANOI
2809

Xây vôi Đông-giao lọi lắm

Mme THAM HAI

2084

HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

DẦU-GAN-CÁ-VIÊN

Chữa bệnh đau ngực ... trong mùa này.
Thứ dầu nguyên 1$75 một litre, 0$90 nửa litre
viên 0.90 một hộp được 12 ngày
Bán tại Hiệu Bào-chế MONTÈS, số 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

Độ này tiết giời thay đổi thất thường có nhiều người ốm!

Nhất là bệnh Grippe (sổ-mũi) ... CACHETS ANTIGRIPPE. Giá bán 0$60 một lọ. ... Bán tại Hiệu Bào-chế MONTÈS, số 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

... quan sẽ đăng vô về cái thế lệ ấy.

Tòa án binh. — Tòa án binh đến ngày thứ sáu 4 Mai sẽ họp để xét các việc sau này:

Chu-v-Thước, bếp khố đỏ vệ thứ ba ăn cắp đồ binh.

Sy-thong-Sang, đội khố đỏ vệ thứ hai phạm tội nghịch.

Dương-văn-Sang, Linh-t-Lung và Vo g-dương-Soi, linh khố đỏ vệ thứ hai phạm tội nghịch.

Lam-cơi-Mai và Cu-sam-Cao, linh khố đỏ vệ thứ hai phạm tội nghịch và đánh người bị thương.

Phòng khám bệnh

của quan Thầy Thuốc tây

Phố hàng Điếu nhà hỏa (Rue des Pipes) số nhà 9 ở Hanoi.

Ngày nào cũng khám bệnh từ 10 giờ sáng đến 12 giờ trưa, trừ chủ nhật và ngày lễ.

Phòng nuôi người bệnh, rất sạch sẽ. Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.

3602

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay Tòa án Trừng-trị xử những việc sau này:

Biệt xứ chung thân. — Tên Đào-văn-Chu phải phạt 8 tháng 1 ngày tù về tội bắt được thò tay vào túi một người tên là Ng-văn-Minh ăn cắp cái ví tiền và hết hạn tù phải đi biệt xứ chung thân.

Để bò dịch sổng ra ngoài. — Một người Ấn-độ là Attomhamed nuôi bò ở Yên-phụ để lấy sữa tươi đem bán. Sau bò mắc phải bệnh dịch, sở Vệ-sinh bắt phải giữ những con có bệnh để ra một nơi. Song Attomhamed không chịu trông nom cứ để bò ốm chạy ra ngoài, như thế có thể truyền bệnh sang những con trâu bò của người khác. Tòa phạt Attomhamed 50 quan.

Ăn cắp. — Tên Ng đình-Ngũ không có nghề-nghiệp gì phải phạt 4 tháng tù về tội ăn cắp một cái cặp và những đồ đạc của một người Tây.

Tên Trần văn-Tích, 16 tuổi làm bồi tại nhà một ông quan bị kiện là ăn cắp một cái đồng hồ và 40 cái chai được tha vì không đủ chứng có.

Còn nhiều việc nữa chiều hôm nay đang xét.

Trường học mở rộng thêm. — Trường Trương-minh-Sanh, vì số học-trò các lớp Sơ-đẳng mỗi ngày một đông, phải mở thêm một trường Sơ-đẳng nữa ở đường Quan Thánh số 38 Hanoi. Chương trình theo như trường nhà nước; thầy giáo có bằng cấp cả và dạy rất cẩn-thận. Đến 15 Mai này thì khai trường. Ông bà nào có con muốn cho đến học, xin lại nhà 38, đường Quan Thánh mà hỏi.

Học-sinh ta tại Pháp. — M. Lê hưng-Long là thầy thuốc thi sai, ấy đi Paris theo học tại viện Pasteur thì nay được gia hạn thêm hai tháng nữa kể từ ngày 14 Mars 1923.

Lường một số tiền to. — Mme Trần-thị-Ỷ, ở phố Lò-đúc có làm đơn kiện tại sở Cẩm rằng Phạm-bá-Giáp và thị Quang lường mất 500 đồng và các đồ nữ-trang đáng giá 400 đồng trốn đi mất.

Bắt được một tên giặc ở Moncay. — Một toán quân dõng ở Than-poun đi tuần tiễu ngày 28 Avril tại Moncay có bắt được một bọn mấy tên giặc đi cướp thuyền ở bờ sông. Khi lính đến thì chúng nó bỏ chạy cả nhưng cũng bắt được một tên bị thương.

Tuển vào ngạch Mật-thám. — Đến ngày 1er Juin 1923 tại Hanoi sẽ mở một kỳ thi tuyển mật-thám tập sự.

Hội-đồng sát hạch có MM. Exaltier là quan Cẩm làm chủ tọa, một quan thầy thuốc và quan giáo-học Léonet làm hội-viên

BÁN KHU ĐẤT Ở BẠCH-MAI

Hội Hợp-thiện có một khu đất ở Bạch-mai rộng hơn một mẫu, nay bản-hội muốn bán khu đất ấy.

Vậy ai muốn mua xin cứ đến nhà ông Hòa-ký ở phố hàng Khay (Rue Paul-Bert, No 75) Hanoi mà xem bản-đồ.

Ngày nào đấu-giá và mua bán ở chỗ nào sẽ có lời bá-cáo.

Hợp-thiện hội lại cáo.

... đăng trong báo mấy kỳ trước. Nhà trường đã cử 6 ông hội viên đi xe đạp theo kiểm soát để khỏi sự gian trá. Còn các ngã ba, từ cửa nhà trường suốt dọc phố Wiélé và N. Ma-địa thì có lính cảnh-sát đứng coi đường. Suốt dọc đường dài 5 kilo-mètres, hai bên đường kể có vài nghìn người đứng xem.

Cách một lúc thì những người chạy lại trở về. Cứ theo đồng-hồ chỉ giây thì những người đến trước sau thứ-tự như sau này:

M. Nguyễn-Sanh: nhất, chạy trong 18 phút 35 giây.

M. Tạ đình Giục: nhì, chạy trong 18 phút 45 giây.

M. Phạm như Khôi: ba, chạy trong 19 phút.

M. Đỗ văn Chăm: tư, chạy trong 19 phút 10 giây.

M. Ng văn-Hiên: năm, chạy trong 19 phút 22 giây.

M. Đinh-văn-Bảo: sáu, chạy trong 19 phút 30 giây.

Sáu người này trúng cách được giải. Ngoài những giải các quan cho đã đăng hôm nọ, thì hiệu Thương cục (Grands Magasins Réunis) có cho một cái đồng hồ mạ vàng.

Những người đến sau cũng có được giải gọi là giải khuyến-khích.

MM. Phạm-Thông, Nguyễn-văn-Tung, Ng-Sân, Hoàng-văn-Nghiêm, Đỗ-như-Thiết, Nguyễn ngọc Bích, Trương-trọng-Bính, Mạnh-Phụng, Phan-Thư, Ng-văn-Khương, v. v.

Kể 44 người dự cuộc chạy thi, thì chỉ có 5 người bỏ dọc đường, còn những người kia chạy đủ 5 kilomètres; nhiều người xem ra chưa mệt lắm, còn có thể chạy được nữa.

Hội đồng phát thưởng thì có quan cai-trị Huckel, quan thượng Lê-trung-Ngọc, M. Nguyễn-Lê kỹ sư nông học, ông sang-lập Kiểm đốc nhà trường Nguyễn-quý-Toản và ông quan Paternoster. Lúc phát thưởng thì nhiều người vỗ tay vui vẻ lắm. Người thứ nhất được phần thưởng của quan Thống-sứ, lại được cái giải tam tài và một cái vòng đeo vào mình.

Cuộc chạy ngày hôm qua mà được kết quả như thế là nhờ các ông kiểm trị ở nhà trường Thể-dục nhất là ông quan Paternoster, ông đội Foly, ông Ng-đình-Khoát và ông Tạ-văn-Thân.

Nghe đâu trường lại tục mở một cuộc chạy thi 10 kilomètres lấy giải vô địch (Championnat de cross-country du Tonkin) để riêng cho những người từ 18 tuổi trở lên. Họ đều cho những phần thưởng to và nhiều đồ mỹ thuật.

Trường Thể-dục lại cáo

Thăng hàm. — Các viên ... sự tại tòa Kiểm-sát Tài-chính Đông-pháp có tên sau này mới được thăng-thưởng.

Hàn lâm viện-thị-giảng: MM. Trần-trọng-Tiêm, Ng-văn Bồng, Ng-xuân-Hạnh, Ng-tùng Lân, Lê-đình-Tuệ

... Đỗ-như-Huyên, Trương-hữu-Kỳ, Ng-đình Khôi.

Ô-TÔ « FORD » MUỐN BÁN

« Ford » très bon état de marche bandages neufs prix: 750$00.

Un chassis bon monocylindre avec magneto prix 100$00.

Hỏi tại số 34, đường Belgique
3580 Haiphong

Cái nạn xe điện, xe ngựa và xe tay. — Tối thứ bảy hồi 7 giờ một cái xe ngựa chở một bà đầm, do một người Xà-ích Annam cầm cương đi ở phía đường Paginier xuống, tới ngã tư Vườn hoa cửa Nam thì bị xe điện đụng phải. Người lính gác đã ra hiệu cho xe ngựa dừng lại mà xe cứ đi, con ngựa sợ lồng lên ngã xuống đường sắt, bị gãy mất hai cái tay xe. May không việc gì đến người.

Chiều hôm qua hồi 3 giờ rưỡi ở trên trường đua ngựa lại xảy ra một cái nạn nữa.

Nguyên là ở chỗ đỗ xe có một cái xe ngựa mà xà-ích chạy đâu vắng. Lúc bấy giờ có một cái ô-tô đến đỗ ở đằng sau thì con ngựa sợ lồng lên, kéo cả xe đi mà vướng vào một cái xe khác làm hư cả cái chắn bùn. Con ngựa ấy lại đụng phải một cái cột giồng ở dìa đường rồi kéo lăn cả xe xuống bờ rồi cứ thế mà chạy mãi gần đến nhà la-ga thì có hai người lính cảnh-sát nắm lại được. Trong khi xe ngựa chạy có đụng phải mấy cái xe tay, cái thì cong bánh cái thì gãy tay mà may thay là ngựa không đụng phải người nào cả.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

祥和裕

YU WO-TSEONG

... de soieries Chinoises et Annamites
VENTE EN GROS
48, Rue des Cantonnais, 48
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE No 266

...

Nay cáo bạch
YU WO TSEONG

Đồng-hồ treo và để

MÁY ĐỨC CỰC TỐT
BẢO HÀNH 10 NĂM



May chạy 15 hôm, đánh tiếng chuông thanh nhã. Vỏ bằng gỗ ghép không bao giờ mọt.

Mỗi cái 15$00

Cước tính thực rẻ

TONG-YUNE-TAI
46, Phố Hàng Ngang — HANOI

2649

Các ông chủ-nhà, các ông thầu-khoán và các ông buôn-bán!



Các ông nên xem cả các hạng sơn, chỉ có thứ này là tốt hơn cả, bền hơn cả; vì thứ sơn STANDARD này là thật sơn tây của những tay chuyên-môn người Đại-pháp chế ra.

Nên hỏi giá ở « *Société Française des Couleurs et Peintures Métalliques STANDARD* », Julien & Fortin, số 8, đường Gia Long, Hanoi.

2963

Bản-hiệu bán tạp hóa, có xưởng dệt ở làng Khương-trung Hà-đông, dệt các thứ màn rộng khổ, các thứ vải, và khăn-mặt v. v.... bán buôn và bán lẻ.

Các qui-khách ở xa có cần dùng nên viết thư về, bản-hiệu sẽ xin hoan-nghênh tử-tế. Có gửi hàng theo lối lĩnh hóa giao-ngân (contre remboursement).

2092

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận cho:

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi »

Nay kính,
ED. MONTÈS,
54 Rue Paul Bert, Hanoi

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.
GIẤY NÓI số 236

3018.

興同梁

Kính trình để các qui khách biết cho rằng: bản-hiệu chúng tôi vốn chuyên cần về nghề kim-hoàn tây, đã ngoài hai mươi năm nay, nghề làm mỗi ngày càng tinh xảo thêm ra, lại chịu cải chế các kiểu vòng, nhẫn, hoa-tai, khuy-áo, dây đeo cổ, quả-tim, vân vân, trông rất là thanh nhã, theo hợp thời thế các qui khách tiện dùng. Nhân dịp sắp ngày tết Cả đến nơi, bản-hiệu mới mượn được mấy tay thợ rất khéo ở Hongkong sang và mới có sang các thứ mặt kim-cương, châu-chấu, ngọc-thạch, ngọc lựu, kim sa, hổ-phách, san-hô, mã-não, và một ngũ sắc vân nữa, đủ cả các thứ, và mới có sang nhiều kiểu vòng, kiểu nhẫn mới sẽ ra, trông rất là ngoạn mục.

Xin mời các qui-khách quá bộ lại xem, dù mua hay không, bản-hiệu lúc nào cũng có người để thừa tiếp các qui khách, rất là trọng-thể.

LƯƠNG-THONG-HING
Bijoutier
41, Rue de la Soie, 41,
(Tonkin) HANOI

3024

Xe nhà và xe cho thuê

POUSSE-POUSSE SAIGONNAIS

Société Fse de Transports — Hanoi

7, Boulevard Bobillot, 7.

Telephone No 73

2008

CÓ THẤY CON DAO NÀY



thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền

PACHOD Frères & Cie LYON

2844

Hàng mới — Giá cực rẻ!

Bản-hiệu vừa nhận được nhiều thứ satin, faille, cachemire, kim-ngân-đoạn da Mông-tự cùng nhiều thứ vóc nhiễu thật tốt mà bán giá cực rẻ để chiêu hàng. Vậy ngài nào muốn dùng thứ gì xin mời lại mua ngay kẻo hết hàng đẹp.

Các thứ laine may complets và pardessus, imperméable soie để may áo đi mưa, có nhiều mùi rất nhã, xin các ngài chiếu-cố cho.

Kính cáo
NAM-THỊNH, Tailleur
SOIERIES NOUVEAUTÉS
6, Rue des Cantonnais, Hanoi

2016

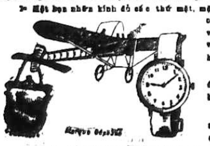
華 PAO-VA 寶

28, Phố Hàng Bồ, Hanoi

東京河内行蒲街門牌廿八號

Chúng tôi kính-trình các quý khách biết rằng nay chúng tôi mới có sang: 1o Một bọn đồ ngà rất tốt như là quả cầu chạm rồng, vòng, điếu hút thuốc lá, đũa, vân vân.

2o Một bọn nhỡn kính đủ các thứ mặt, mặt đen, mặt trắng, mặt vàng, mặt mùi lá cây, vân vân. Lại có cả những kính gọng bằng vàng tây, gọng bọc vàng, gọng đồi mồi, vân vân; quá xuân đến hạ mà đeo những nhỡn kính này thì hợp phép vệ sinh lắm lắm.



3o Một bọn đồng-hồ quả-quít đeo tay, đồng-hồ tọa chung, đồng-hồ báo thức, đồng-hồ chăm-căm, vân vân.

4o Một bọn chén sứ, đèn sứ, lọ sứ, bát sứ, bồ sứ để thủy-tiên hay là bầy cảnh cũng được và tứ bình, vân vân.

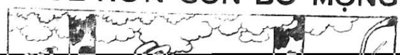
5o Một bọn đồ mỹ-thuật ở Âu-kinh sang.

Các thứ hàng mới sang kể năm số trên này chúng tôi xin bán hạ giá, mong cậy các quý-khách chiếu-cố cho thì chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm lắm.

Còn các đồ nữ trang, châu báu, ngọc ngà, vàng thì không kể, chắc các qui-khách cũng đã tường cả rồi.

Cẩn-cáo
HIỆU PAO-VA
Phố Hàng Bồ, số nhà 28, Hanoi.

KHỎE HƠN CON BÒ MỘNG

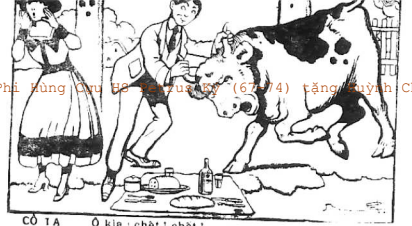


THUỐC DRAGÉES RABOTEAU
(Liệu đầu mai)

Chữa bệnh đau ngực và các bệnh-yếu sức bằng dầu-gan-cá-thu-viên

Thường thường tôi thấy nhiều người bệnh dùng dầu gan cá thu nước kêu nóng vào mồm thấy

Do Võ Phi Hùng Cung Tiến Tặng (6/2004) tăng Thư Viện Khoa Học Tổng Hợp (Từ microfilms của Đại học Cornell)



CÔ TA — Ô kìa ; chết ! chết !

CẬU TA. — Không sợ : tôi uống thuốc Quinium Labarraque

uống thuốc ấy người ta khỏe bằng thần Hercule

Sau mỗi bữa cơm uống một chén rượu Quinium Labarraque, thì chẳng bao lâu mà người ấy nhẹ nhõm, đỡ đần công việc lại được. Những bệnh mất ngủ, nhức đầu, đau bụng, đau mình mẩy, đi đứng khó khăn, chỉ trong vài ngày, dùng đến đều công hiệu, chữa lại được một cách chắc chắn và rất mau.

Dùng thuốc ấy thì những bệnh sốt rét đi đến đâu cũng chẳng thấy tăm hơi.

Vì vậy, những người yêu dưỡng sức và tránh sự đau ốm, thường hay lưu tâm đến thuốc, có việc gì thời giờ mà tuần thể phải lo trước ; những người thanh niên lớn lên chẳng quí mà sinh ra kém sức khỏe, không lớn lên được đến bậc sau khi sinh sản, ông già bà cả thân thể yếu đuối, những người mắc bệnh hoặc là sức quá sức, đều nên uống rượu Quinium Labarraque. Nhất là phụ-nữ người mới sinh con, khi lại càng nên uống lắm.

Các hạng người ấy đều cũng có bán rượu thuốc Quinium Labarraque chính hiệu tại chai này.

Chính điểm Maison FRÈRE 19 Rue Jacob Paris

PHẢI LÀM SAO

những người YẾU ĐUỐI MỎN MỎI
những người mà PHỔI và CUỐN PHỔI YẾU ?
Dùng VỊ TRỪ TRÙNG ĐỘC và BỔ là

la SOLUTION PAUTAUBERGE

có vị CRÉOSOTE và vị BỔ là CHLORHYDRO-PHOSPHATE de CHAUX
Uống vô hại, hiệu nghiệm về CẢM-HO lâu năm, bổ
TỨC NGỰC đau, KHIẾU XUỐNG CỔ NGỌT, Ăn
NGON có SỨC, hết dám và ngứa
HO LAO

L. PAUTAUBERGE, 10, Rue de Fontainebleau, PARIS, et toutes Pharmacies

ATOPHAN-CRUET

THUỐC ATOPHAN-CRUET

TRỪ CÁC BỆNH ĐAU LẮT-LEO VÀ GÂN-CỐT

LỐ RƯỢU HOMMEL

RƯỢU BIA HOMMEL

ĐẠI-BIỂU :
Ở Bắc-thượng là ông Denis Frères
Ở tỉnh Yunnan là ông Hook-Guine-Seng

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Hàng vừa về ở phố Tràng tiền, Hanoi

Thứ ba 1er Mai và mấy ngày sau

Có bán nhiều khách các thứ hàng

Nước hoa — Giầy but — Mũ — Đen
Các — Xoong chảo — Bát đĩa — Đồ điện
và các hoa chất

GIÁ THỰC PHẨM

Có bán đủ hợp : Olida — Bouches — Gabriel
Rượu nhỏ — Champagne — Rượu uống trước khi ăn cơm — Rượu mạnh

Xin xem giấy khai giá và cho hàng hàng

KIÊN-KHANH

73, Rue de Ha-trung, Hanoi

Về mầu nhà,
mầu cau công và mầu mây,
truyền thần.

THUỐC DẾP VIỆT SENSAL

Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE

559, phố Paul Bert, trước cửa hiệu Đồ đa trong sang - Hanoi



CHANSON & THIBAULT

58, Rue Paul Bert, Hanoi

Bản biện có bán các thứ máy hát mới về rất tốt, rất đẹp, và lại có cho thuê các máy hát và các thứ đĩa, tiếng Bắc, tiếng Huế, tiếng Saigon, tiếng Tàu, tiếng Tây.

Bản hiệu có bán cả các thứ đĩa rất đẹp, rất tốt và hợp cách vệ sinh.

Nay kính cáo.

125

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

Hôm nay chúng tôi tiếp theo sử-tích Mạnh-lệ-quân của Thương-dương-phu-nhân là một bản thảo-sử thời xưa soạn ra. Soạn theo lối đàm-tử, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-BỈ-MỤC dịch thuật

An-quốc tướng-quân gật đầu khen phải mà rằng :

— Việc này là việc thế nào mà tôi dám tiết lộ với ai.

Triệu-lân khóc mà nói rằng :

— Nay chúng tôi muốn cùng tướng quân phát-thệ. Những lời nghị luận xin viết vào một tờ giấy rồi cùng ký tên, kẻo mai sau tướng quân lên trị ngôi trời, bỗng gỡ lại để quên công khuyển-mã.

An-quốc tướng-quân cười mà bảo rằng :

— Có lẽ nào lại như thế ! Nếu tôi được, lên trị ngôi trời thì tất phải chia đất mà phong cho hai quốc-cữu.

Triệu-phượng đi lấy nghiên-bút, *Triệu-lân* tả những lời phát thệ, rồi bảo *An quốc* tướng-quân ký tên vào. Hai quốc-cữu đều ký tên. Ký tên xong, cất bỏ vào trong một cái hộp nhỏ.

An-quốc tướng-quân nói :

— Tôi làm thân-phụ tôi đã vẫng thì bà quốc-cữu nể công tôi khỏi sự. Nhưng trong các quan triều-thần chẳng ai có nên đem việc này bàn với ai không ?

Ba người cùng nhau ngẫm-nghĩ hồi lâu, rồi hai quốc-cữu đồng thanh mà bảo rằng :

— Các quan triều-thần, có *Nguyễn* tướng-công được tôn vọng hơn cả, quả-nhiên là một ông *Địch-nhân-kiệt* đời nay, tướng-quân nên đến mà cầu nếu được ông ấy giúp cho thì đại sự tất thành vậy.

An-quốc tướng-quân mừng lắm, cảm tạ hai quốc-cữu mà rằng :

— Xin đa tạ hai quốc-cữu trước ! sau này muôn chung nghìn tử, ắt là có nhau !

Nói xong, các-từ lui ra. *Triệu-phượng* và *Triệu lân* bàn nhau viết thư gởi cho phò-mã *Triệu-cầu*, lại đính theo cả bút-tích của *Mạnh-lệ-quân* nữa. *Triệu lân* cũng viết riêng một phong thư gởi cho bà *Lưu* phu-nhân (tức là *Lưu-yên-ngọc*) Hai phong thư ấy đều bao sáp rất cẩn-mật, rồi gọi hai tên người nhà tâm-phúc đến mà dặn rằng :

— Nước nhà hay đỗ, trông cậy ở bức thư này. Các ngươi nên hết lòng vì ta, sau này thượng-tướng về triều, ta sẽ trọng thưởng cho các ngươi vậy.

Hai tên người nhà vâng mệnh, tức thì phi ngựa đi ngay. *Triệu-phượng* và *Triệu-lân* cùng nhau bàn định muốn sang thương - thuyết cùng *Nguyễn - long - quang* tướng - công, nhưng lại sợ có người triều-thần cho *Mã-thuận* biết.

Triệu-phượng nói :

— Hay là ta nói với *Giả* tướng công-chúa sai *Bảo mẫu* đến.

Triệu-lân nói :

— *Nguyễn* tướng-công chỉ có một mình ở đây, không gia-quyến chi cả, vậy thì ta sai *Bảo mẫu* đến cũng không tiện. Nếu *Phi-giao* biết, tất lại sinh nghi.

Hai anh em đang luống-cuống chưa biết nghĩ ra thế nào. Bỗng thấy tên người nhà mang phong thư vào mà bẩm rằng :

— Dạ dám bẩm quốc cữu ! *Mạnh* tướng-công ở *Qui châu* sai tên người nhà là *Ngũ-xương* đệ trình phong thư này, hiện còn đang đứng chực lại cửa ngoài.

Hai quốc cữu mừng rỡ mà bảo rằng :

— Nếu vậy hay ! cứu-phụ ta đi đã 3 năm nay, chưa được tin-tức chi cả, nay bỗng có người đem thư đến, chắc là đã tìm thấy thượng-hoàng đó chăng.

Hai anh em vội-vàng lại cùng xem thư. Bức thư như sau này :

« *Ta đi tìm thượng-hoàng đã 3* « *năm nay. Đò la trong nước đau* « *đâm trường, chẳng những chưa* « *được gặp một người, mà thăm* « *thẳm phương trời, dấu đến tin tức* « *cũng không thấy chi cả.*

« *Thân-mẫu các người tới kinh,* « *mỗi người đón một cách : người* « *thì bảo vào Nam nội để hầu hạ* « *thái-hậu ; người thì bảo hiện ở* « *hữu cung để giúp Phi-giao ; lại có* « *người thì bảo đã bị giam cầm vào* « *trong ngục-thất.*

« *Còn toán-gia họ Hùng, ta cũng* « *nghe nói đều đã xử tử, không biết* « *rằng thực hay hư. Cứ ta khác ruột* « *đi tìm, luống những bồi rồi vó ích,* « *đành chỉ thở dài một tiếng. Gia-* « *tướng công-chúa cùng các em nhỏ* « *đều được bình an vô sự, thế là ta* « *được vui lòng.*

« *Sau này chim trời cá nước, biết* « *ta về đâu, ta khuyên các người nên* « *phải tận trung báo quốc.*

Ký tên : « *Mạnh-gia-linh* »

Triệu-phượng và *Triệu-lân* xem xong bức thư, hai hàng nước mắt, ròng-ròng chảy xuống, rồi gọi *Ngũ-xương* vào hỏi chuyện. *Ngũ-xương* thở dài mà bẩm rằng :

— Trong 3 năm nay, lão-gia tôi đi chẳng thiếu đâu. Trước hết đến chân *Ngũ-thái* ở tỉnh *Sơn-tây*. Sư cụ mới ngồi nói chuyện, trong vừa ngày trời, không ai biết nói những chuyện gì. Sau sư-cụ giữ lão-gia tôi ở lại đấy, nhưng lão-gia tôi không chịu ở, lại xuống mãi đi ngay. Đi vượt qua hồ *Tam-thiềm* ở *Tứ-xuyên*, chẳng may gặp cơn phong-ba, cuốc thuyền vỡ làm, nhờ có người đánh cá cứu với, cho nên lão-gia tôi mới được sinh-toàn. Lão-gia tôi cảm-nhiễm thành bệnh, phải nằm nhà trọ, chữa thuốc tại *Thanh-đô*. Khỏi ngờ bệnh mỗi ngày một nặng, thâm-thoắt đến hai tháng trời, biết cả tiền tiêu, chúng tôi phải cầm cố đến đồ-đạc. Chỉ mong sao cho lão-gia tôi cuống được bình-phục để lại đi tìm thượng-hoàng. Trời ơi ! sao khi đắm thuyền, đồ đạc mất nhiều, còn sót cái nào thì cầm cố đến nấy, Chúng tôi mỗi ngày chỉ ăn có một bữa, mà vẫn không đem phiền não. Sau lão-gia tôi thấy chúng tôi ngày một gầy-mòn hoặc nằm liệt không dậy được thì có hỏi đến, nhưng đang trong khi lão-gia tôi bị bệnh, cho nên tôi không dám bẩm trình. Đến khi đã cho kiệt quệ, không biết làm thế nào, chúng tôi mới phải nói thực. Lão-gia tôi bảo đem áo long-bào đi cầm thì các cửa hàng cầm không ai dám nhận. Bất đắc-dĩ lão-gia tôi phải viết thư cho quan trấn-thủ tại *Nhạn-môn quan* là họ *Lưu* thì quan trấn-thủ tức-khắc đem quân đến nơi, đón rước lão-gia tôi về phủ để chữa thuốc. Hay giờ khỏi bệnh, lão-gia tôi lại đi tìm thượng-hoàng, nhưng thải hết đầy-tớ về, chỉ cho có một tên lão-bộc đi theo. Chúng tôi khóc mà khuyên can thì lão-gia tôi lại mắng là phường láng - lộn lương - tâm, không muốn cho chủ được thành danh-tiết. Nay lão-gia tôi một thân đi vào những nơi mưa mọi, trưởng cũng nguy hiểm lắm thay. Quan trấn-thủ đến không đám ngăn, nhưng có phải 300 quân mật đi về vùng ấy để phòng sự tai biến.

Triệu-phượng và *Triệu lân* nghe nói nước mắt đồng dòng, giẫm chân kêu lên một tiếng mà than rằng :

— Trời ơi ! thế này thì nhà *Hoàng phả* ta làm hại biết bao nhiêu người ! *Phi giao* ơi ! mày đây cha giam mẹ, lại làm khổ cả đến ông cậu. Ta không hiểu trong lòng mày nghĩ thế nào. Mày đã tuyệt tình nhẫn tâm như vậy thì còn anh em ruột thịt gì nữa !

(*Còn nữa*)

Certifié l'insertion

Năm thứ mười một. — 30 tháng 1882 — Số 30 : 0$02 — Ngày chủ Ba 1er Mai 1923

Trung Bắc Tân Văn

DEPOT LEGAL